

Bản án số: 388/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 19-03-2020

V/v Tranh chấp ly hôn.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:*

Ông Lê Thọ Viên

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Huỳnh Bảo Khánh

Ông Nguyễn Thái Hùng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Nguyễn Ngọc Linh - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Yên Oanh – Kiểm sát viên.

Ngày 19/03/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 582/2018/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2018 về vụ việc tranh chấp ly hôn.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2435/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 02 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 1496/2020/QĐST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2020, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Long P, sinh năm: 1987

Địa chỉ: 524/27/5 (số cũ 524/188B) đường C, Phường 4, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tạm trú: 43 đường A, Phường E, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Bị đơn:* Ông Nguyen Mike H (Nguyen H Mike), sinh năm: 1985

Quốc tịch: Hoa Kỳ.

Địa chỉ: 10531 X CA 92843 USA.

*Các đương sự đều vắng mặt.*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện và trình bày của bà Nguyễn Thị Long P:

Bà và ông Nguyen Mike H (Nguyen H Mike) đã tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, vào sổ đăng ký kết hôn số 2325 quyền số 12 ngày 13 tháng 9 năm 2013.

Sau khi kết hôn, ông Nguyen Mike H (Nguyen H Mike) trở về Mỹ sinh sống và làm việc. Từ khi trở về Mỹ đến hiện nay, ông Nguyen Mike H (Nguyen H Mike) thỉnh thoảng có liên lạc với bà để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Đến năm 2016, ông Nguyen Mike H (Nguyen H Mike) không liên lạc hay trở về Việt Nam thăm bà. Bà và ông Nguyen Mike H (Nguyen H Mike) phát sinh mâu thuẫn do thời gian xa cách kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn, không có sự quan tâm, chia sẻ với nhau, mỗi người có cuộc sống riêng của mình lại không có khả năng đoàn tụ gia đình. Nhận thấy cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên bà P yêu cầu được ly hôn với ông Nguyen Mike H (Nguyen H Mike).

Con chung: Không có.

Tài sản chung, nợ chung: Không có.

Tòa án không thể tiến hành hòa giải đoàn tụ được vì ông Nguyen Mike H (Nguyen H Mike) đang cư trú tại Hợp chúng quốc Hoa Kỳ.

Tại phiên tòa sơ thẩm,

Bà Nguyễn Thị Long P và ông Nguyen Mike H (Nguyen H Mike) đều vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa, đương sự đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Đối với các đương sự vắng mặt, Tòa án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của bà Nguyễn Thị Long P, cho bà P được ly hôn với ông Nguyen Mike H (Nguyen H Mike). Con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Bà Nguyễn Thị Long P đang cư trú tại Việt Nam có đơn xin ly hôn với ông Nguyen Mike H (Nguyen H Mike) hiện đang sinh sống tại Hợp chúng quốc Hoa Kỳ. Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Điều 28, Điều 37, Điều 40 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Về tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ bà Nguyễn Thị Long P tham gia phiên tòa lần thứ nhất vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 24/02/2020, lần thứ hai vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 19/03/2020 nhưng bà P có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Đối với ông Nguyen Mike H (Nguyen H Mike), sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã tiến hành thủ tục ủy thác tư pháp hợp lệ

Thông báo về việc thụ lý vụ án, ngày mở phiên họp, phiên hòa giải, phiên tòa xét xử vụ án dân sự sơ thẩm số 135/UTTPDS-TA30 ngày 19/03/2019 cho ông Nguyen Mike H (Nguyen H Mike) theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/8/2019, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận được Công văn số 2673/BTP-PLQT ngày 19/8/2019 của Bộ Tư pháp về việc thông báo kết quả việc ủy thác tư pháp đối với bị đơn ông Nguyen Mike H (Nguyen H Mike). Theo đó, tại văn bản số 38965186 ngày 26/6/2019 của Công ty ABC Legal, Hoa Kỳ thông báo kết quả thực hiện thủ tục ủy thác tư pháp theo công văn số 135/TTTPDS-TA30 ngày 19/03/2019 là không thực hiện được việc tổng đạt cho đương sự nêu trên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2019, bà Nguyễn Thị Long P có đơn đề nghị Tòa án thực hiện thủ tục niêm yết và đăng thông tin trên cổng thông tin điện tử của cơ quan có thẩm quyền của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại Hợp chúng quốc Hoa Kỳ đối với ông Nguyen Mike H (Nguyen H Mike), sinh năm 1985, quốc tịch Hoa Kỳ, cư trú tại địa chỉ 10531 X CA 92843 USA.

Ngày 09 tháng 9 năm 2019, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có công văn số 621/TAND-CV gửi cho Đại sứ quán Việt Nam tại Hợp chúng quốc Hoa Kỳ về việc niêm yết công khai, thông báo văn bản tố tụng và thông báo trên cổng thông tin điện tử đối với ông Nguyen Mike H (Nguyen H Mike). Theo thông báo số 7085/TA-TB ngày 09 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thì thời gian mở phiên tòa xét xử sơ thẩm lần thứ nhất vào lúc 13 giờ 30 phút, ngày 24 tháng 02 năm 2020; lần thứ hai vào lúc 13 giờ 30 phút, ngày 19 tháng 03 năm 2020.

Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận được công văn số 259/BC-UTTP ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Đại sứ quán Việt Nam tại Hợp chúng quốc Hoa Kỳ về việc thực hiện niêm yết công khai, thông báo văn bản tố tụng và thông báo trên cổng thông tin điện tử đối với ông Nguyen Mike H (Nguyen H Mike) là từ ngày 18 tháng 10 năm 2019 (thời gian đăng tải là 01 tháng).

Đến nay, Tòa án không nhận được lời khai, tài liệu, chứng cứ của ông Nguyen Mike H (Nguyen H Mike); đến ngày mở phiên tòa ông Nguyen Mike H (Nguyen H Mike) không có mặt.

Căn cứ Khoản 2 Điều 227, Điều 228, Khoản 5 Điều 477, điểm c Khoản 6 Điều 477 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Xét yêu cầu của bà Nguyễn Thị Long P có đủ căn cứ để xác định:

- Quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà Nguyễn Thị Long P và ông Nguyen Mike H (Nguyen H Mike) ngày 13 tháng 9 năm 2013, vào sổ đăng ký kết hôn số 2325, quyển số 12 thì quan hệ hôn nhân giữa bà P và ông Nguyen Mike H (Nguyen H Mike) là hôn nhân hợp pháp.

Theo bà P trình bày, sau khi kết hôn ông Nguyen Mike H (Nguyen H Mike) trở về Mỹ sinh sống và làm việc. Từ khi trở về Mỹ đến hiện nay, ông Nguyen Mike H (Nguyen H Mike) thỉnh thoảng có liên lạc với bà để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Đến năm 2016, ông Nguyen Mike H (Nguyen H Mike) không liên lạc hay trở về Việt Nam thăm bà. Vì thời gian xa cách kéo dài, hoàn cảnh mỗi người mỗi nơi nên không có điều kiện gần gũi, chăm sóc nhau dẫn đến tình cảm vợ chồng bị phai nhạt, mục đích hôn nhân không đạt được.

Về phía ông Nguyen Mike H (Nguyen H Mike), Tòa án đã tiến hành thủ tục ủy thác tư pháp cho bà theo đúng quy định của pháp luật nhưng bà không có phản hồi, cũng không có mặt tại phiên tòa. Điều này cũng chứng tỏ là ông Nguyen Mike H (Nguyen H Mike) không còn quan tâm đến cuộc hôn nhân này nữa.

Xét thấy vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau san sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình; nghĩa vụ sống cùng với nhau trong khi hai vợ chồng bà P và ông Nguyen Mike H (Nguyen H Mike) mỗi người một nơi, tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 nên có cơ sở để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà P được ly hôn với ông Nguyen Mike H (Nguyen H Mike) như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Con chung: Không có.

Tài sản chung, nợ chung: Không có

[4] Án phí, chi phí tố tụng khác: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm bà Nguyễn Thị Long P phải chịu theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Bà Nguyễn Thị Long P và ông Nguyen Mike H (Nguyen H Mike) có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 28, Điều 37, Điều 38, Điều 40, Điều 147, Điều 273, Điều 277, Điều 278, Điều 477 và Điều 479 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Áp dụng khoản 1 Điều 51; Điều 53, Điều 54, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 122, Điều 123 và Điều 127 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Thông tư 12/2016/TTLT-BTP-BNG-TANDTC ngày 19/10/2016 quy định về trình tự, thủ tục tương trợ tư pháp trong lĩnh vực dân sự.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Long P.

Quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Long P được ly hôn với ông Nguyen Mike H (Nguyen H Mike).

Giấy chứng nhận kết hôn số 2325, quyển số 12 do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13 tháng 9 năm 2013 cho bà Nguyễn Thị Long P và ông Nguyen Mike H (Nguyen H Mike) không còn giá trị pháp lý.

Con chung: Không có

Tài sản chung, nợ chung: Không có.

2. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Long P phải chịu 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, được căn trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng đã nộp theo biên lai thu số 0045662 ngày 15/11/2018 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Án xử công khai sơ thẩm, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bà Nguyễn Thị Long P nhận tổng đạt hợp lệ bản án. Đối với ông Nguyen Mike H (Nguyen H Mike) thời hạn kháng cáo bản án là 01 tháng kể từ ngày nhận tổng đạt hợp lệ bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- UBND TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thọ Viên**